

Số: 733 /BHXH-GĐBHYT

Kiên Giang, ngày 05 tháng 07 năm 2023

V/v báo cáo khó khăn,
vướng mắc trong thực hiện Thông tư
05/2015/TT-BYT

TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN GÒ QUAO	
ĐẾN Số:.....	1255
Ngày:.....	07/7
Chuyển:.....	BCHYT
Số và ký hiệu HS:.....	

Kính gửi:

- Các cơ sở khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế trên địa bàn tỉnh;
- Bảo hiểm xã hội các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh.

Thực hiện Công văn số 2030/BIHXH-CSYT ngày 04/7/2023 của Bảo hiểm xã hội (BHXH) Việt Nam về việc báo cáo khó khăn, vướng mắc trong thực hiện Thông tư 05/2015/TT-BYT, như sau:

Để có cơ sở báo cáo về BHXH Việt Nam và tham gia với Bộ Y tế trong xây dựng Thông tư thay thế Thông tư số 05/2015/TT-BYT ngày 17/3/2015 của Bộ Y tế ban hành Danh mục thuốc đông y, thuốc từ dược liệu và vị thuốc y học cổ truyền thuộc phạm vi thanh toán của quỹ bảo hiểm y tế (BHYT) và Thông tư số 27/2020/TT-BYT ngày 31/12/2020 sửa đổi, bổ sung Điều 5 Thông tư số 05/2015/TT-BYT.

BHXH tỉnh đề nghị BHXH các huyện, thành phố phối hợp với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (KCB) báo cáo tình hình KCB bằng y học cổ truyền, việc sử dụng, thanh toán chi phí thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền, đặc biệt chi phí vị thuốc cổ truyền, dược liệu; các khó khăn, vướng mắc và đề xuất, kiến nghị giải pháp trong quá trình thực hiện Thông tư số 05/2015/TT-BYT, Thông tư số 27/2020/TT-BYT và các quy định liên quan đến sử dụng, thanh toán thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền, vị thuốc cổ truyền, dược liệu.

(Các chỉ tiêu báo cáo chính theo mẫu tại Phụ lục I, II, III và IV đính kèm Công văn này).

Đề nghị BHXH các huyện, thành phố báo cáo về BHXH tỉnh bằng văn bản và file dữ liệu điện tử qua Hệ thống văn bản quản lý điều hành Eoffice và địa chỉ email: gdbhyt@kiengiang.vss.gov.vn trước ngày 14/7/2023.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ sở KCB BHYT liên hệ với cơ quan BHXH trực tiếp ký hợp đồng để được hướng dẫn kịp thời./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở Y tế (để phối hợp chỉ đạo);
- Ban Giám đốc BHXH tỉnh (để báo cáo);
- Lưu: VT, GDBHYT.



Phụ lục I
TÌNH HÌNH KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH BẰNG Y HỌC CỔ TRUYỀN, Y HỌC CỔ TRUYỀN
KẾT HỢP Y HỌC HIỆN ĐẠI GIAI ĐOẠN 2020-2022
 (Kèm theo Công văn số /BHXH-GĐBH YT ngày tháng năm 2023 của BHXH tỉnh Kiên Giang)

Năm	Tên CSKCB	Mã CSKCB	CSKCB		CSKCB có khám chữa bệnh YHCT				CSKCB chỉ KCB bằng y học hiện đại		Tổng chi KCB (đồng)	Tổng chi thuốc (đồng)			
			Công lập	Ngoài công lập	CSKCB chuyên khoa YHCT		CSKCB đa khoa		Công lập	Ngoài công lập		Hóa dược, sinh phẩm	Thuốc phóng xạ	Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền (*)	Vị thuốc cổ truyền, dược liệu
					Công lập	Ngoài công lập	Công lập	Ngoài công lập							
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16
2020															
2021															
2022															

Ghi chú: Đánh dấu "X" vào các cột 4,5,6,7,8,9,10,11 (nếu có)
 (*): Không bao gồm chi vị thuốc cổ truyền

BẢO HIỂM XÃ HỘI KIÊN GIANG
 BẢO HIỂM XÃ HỘI HUYỆN/TP....

Phụ lục II
TÌNH HÌNH SỬ DỤNG, THANH TOÁN THUỐC TẠI CÁC CƠ SỞ KCB CÓ KCB BẰNG YHCT
(Kèm theo Công văn số /BHXH-GĐBHHT ngày tháng năm 2023 của BHXH tỉnh Kiên Giang)

STT	Tên tỉnh	Tên cơ sở KCB	Mã cơ sở KCB	Tổng chi phí KCB, tổng chi thuốc năm 2021 (theo M14a, M20a) (đồng)						Tổng chi phí KCB, tổng chi thuốc năm 2022 (theo M14a, M20a) (đồng)							
				Tổng chi KCB	Tổng chi thuốc	Tổng chi thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền (*)		Tổng chi vị thuốc cổ truyền, dược liệu		Tổng chi KCB	Tổng chi thuốc	Tổng chi thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền (*)		Tổng chi vị thuốc cổ truyền, dược liệu			
						Thuốc CSKCB không sản xuất, bào chế	Thuốc do CSKCB tự sản xuất, bào chế	Thuốc CSKCB không phải chế biến	Thuốc CSKCB có chế biến, bào chế			Thuốc CSKCB không sản xuất, bào chế	Thuốc do CSKCB tự sản xuất, bào chế	Thuốc CSKCB không phải chế biến	Thuốc CSKCB có chế biến, bào chế		
Tổng cộng																	

(*): Không bao gồm chi vị thuốc cổ truyền

BẢO HIỂM XÃ HỘI KIÊN GIANG
BẢO HIỂM XÃ HỘI HUYỆN/TP....

Phụ lục III
TÌNH HÌNH THANH TOÁN VỊ THUỐC CỔ TRUYỀN, DƯỢC LIỆU NĂM 2021
 (Kèm theo Công văn số /BHXH-GDBHYT ngày tháng năm 2023 của BHXH tỉnh Kiên Giang)

STT	Mã CSKCB	Tên CSKCB	Mã dược liệu/vị thuốc theo danh mục dùng chung của BHYT	Tên vị thuốc	Bộ phận sử dụng của vị thuốc	Nguồn gốc (ghi B/N)	Nhà sản xuất	Nước sản xuất	Đơn vị tính (gam)	Giá nhập (đồng/gam) (**)	Mã phương pháp chế biến lúc nhập (*)	Mã phương pháp chế biến yêu cầu sử dụng (*)	Tỷ lệ hao hụt thực tế (%) (***)		Chi phí khác (đồng/gam) (**)	Giá đề nghị thanh toán BHYT (đồng/gam) (**)	Số lượng đề nghị thanh toán BHYT (**)	Thành tiền đề nghị thanh toán BHYT (M20a) (**)	Tỷ lệ hao hụt tối đa theo TT 43/2017/TT-BYT (%)			
													Trong chế biến	Trong bảo quản, cân chia					Trong chế biến	Trong bảo quản, cân chia		

(*): Mã phương pháp chế biến theo danh mục mã ban hành kèm theo QĐ 824/QĐ-BYT ngày 15/02/2023. Trường hợp chưa có mã phương pháp chế biến quy định tại quyết định 824/QĐ-BYT thì ghi tên phương pháp chế biến theo Thông tư 30/2017/TT-BYT hoặc phương pháp chế biến thực tế đang áp dụng
 (**): làm tròn đến 3 (ba) chữ số thập phân. Sử dụng dấu Chấm (".") để phân cách giữa số Nguyên (hàng đơn vị) với số thập phân đầu tiên
 (***) : làm tròn đến 1 (một) chữ số thập phân. Sử dụng dấu Chấm (".") để phân cách giữa số Nguyên (hàng đơn vị) với số thập phân đầu tiên

BẢO HIỂM XÃ HỘI KIÊN GIANG
 BẢO HIỂM XÃ HỘI HUYỆN/TP....

Phụ lục IV
TỔNG HỢP KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC VÀ ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI BỔ SUNG
THÔNG TƯ SỐ 05/2019/TT-BYT VÀ THÔNG TƯ 27/2020/TT-BYT CỦA BỘ Y TẾ
 (Kèm theo Công văn số /BHXH-GĐBHYT ngày tháng năm 2023 của BHXH tỉnh Kiên Giang)

STT	Nội dung đang quy định tại Thông tư số 05/2019/TT-BYT, 27/2020/TT-BYT	Khó khăn, vướng mắc	Nội dung đề xuất sửa đổi	Lý do đề xuất
I. Nội dung tại Thông tư số 05/2015/TT-BYT				
Điều..., Khoản..., Điểm...				
Điều..., Khoản..., Điểm...				
.....				
II. Nội dung tại Thông tư số 27/2020/TT-BYT				
Điều..., Khoản..., Điểm...				
Điều..., Khoản..., Điểm...				
.....				
III. Phụ lục Thông tư số 05/2015/TT-BYT				
A. Danh mục thuốc đông y, thuốc từ dược liệu				
STT (cột 1 trong Danh mục)				
...				
B. Danh mục vị thuốc y học cổ truyền				
STT (cột 1 trong Danh mục)				
...				

Ghi chú:

- Ghi cụ thể khó-khăn, vướng-mắc theo từng điều-khoản-điểm-tiết tại Thông-tư số 05/2015/TT-BYT hoặc Thông-tư số 27/2020/TT-BYT